



## CHƯƠNG II

# ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN, HOÀN THÀNH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1945 - 1975)



LÁ CỜ QUYẾT CHIẾN QUYẾT THẮNG TUNG BAY TRÊN NỐC HẦM TƯỞNG ĐỜ CÁT TƠI,  
TRONG CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ, 7-5-1954.





## NỘI DUNG CHƯƠNG II

I

Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1945-1954

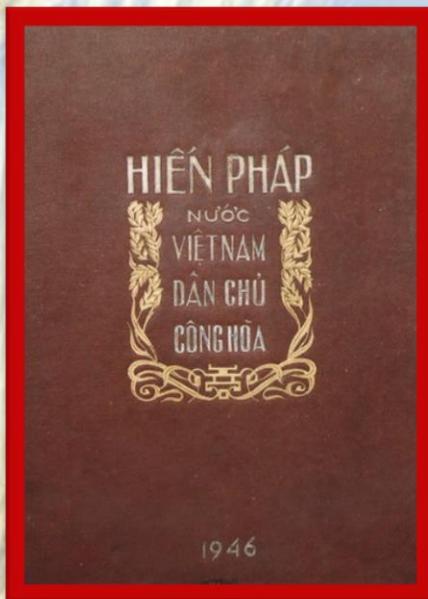
II

Lãnh đạo xây dựng CNXH ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 1954-1975

# I

## I. Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1945-1954

### 1. Chủ trương xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946)



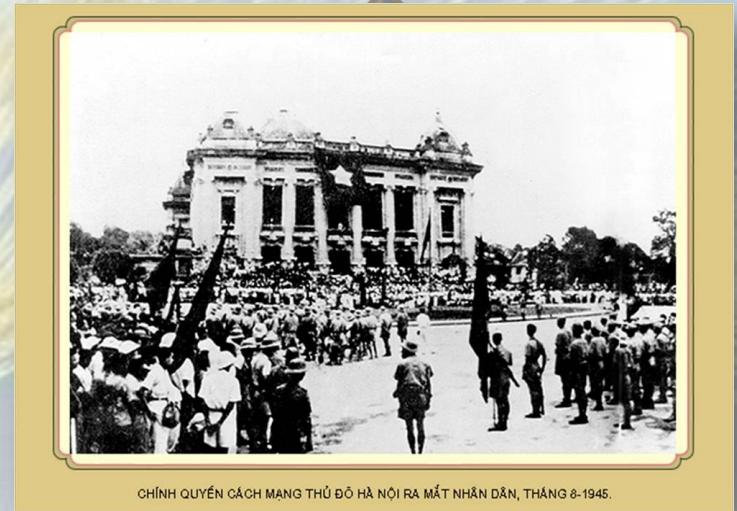
## 1.1. Tình hình Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám

### a. Thuận lợi

Trên thế giới, hệ thống XHCN do Liên Xô đứng đầu đã được hình thành. Phong trào cách mạng giải phóng dân tộc có nhiều điều kiện phát triển, trở thành một dòng thác CM

Ở trong nước, chính quyền dân chủ nhân dân được thành lập, có hệ thống từ trung ương đến cơ sở

Nhân dân lao động đã làm chủ vận mệnh của đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh trở thành biểu tượng của nền độc lập, tự do, là trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam



CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG THỦ ĐÔ HÀ NỘI RA MẮT NHÂN DÂN, THÁNG 8-1945.

## b. Khó khăn

- Thế giới: phe đế quốc chủ nghĩa nuôi dưỡng âm mưu mới “chia lại hệ thống thuộc địa thế giới”, ra sức tấn công, đàm áp phong trào cách mạng thế giới
- Trong nước:
  - Kinh tế đổi mới với “giặc đói”: tài chính kiệt quệ, thiên tai, lũ lụt khiến cho nạn đói năm 1945 vẫn kéo dài và rất nghiêm trọng. Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tiếp quản một nền kinh tế xơ xác, tiêu điều, công nghiệp đình đốn, nông nghiệp bị hoang hóa.



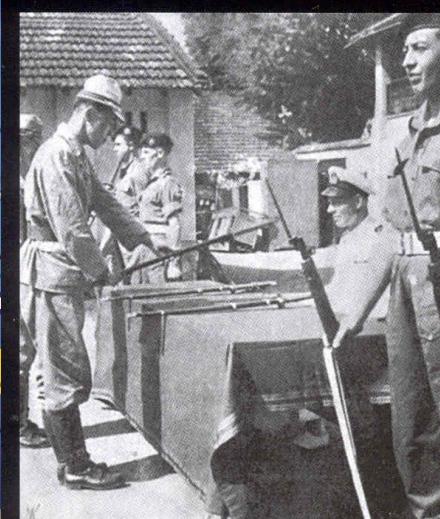
- Chính trị nằm trong tình cảnh “thù trong, giặc ngoài”: Hệ thống chính quyền cách mạng mới được thiết lập, còn rất non trẻ, thiếu thốn, yếu kém về nhiều mặt.
- Đối ngoại: Chưa được quốc gia nào công nhận và giúp đỡ. Quân Tưởng âm mưu: Diệt Cộng, cầm Hồ

6 vạn  
quân  
Nhật  
chờ  
giải  
giáp vũ  
khí trên  
khắp  
đất  
nước



Quân Tưởng Giới Thạch vào Hà Nội để tước khí giới quân Nhật.

VT 16



Quân Anh vào Sài Gòn để tước khí giới quân Nhật.



Đã chiếm cả Việt  
Đường.

500 quân Pháp từ cảng Mâc-xây  
được điều động sang Sài Gòn.  
Ảnh chụp ngày 25.9.1945.

GIẶC NGOÀI



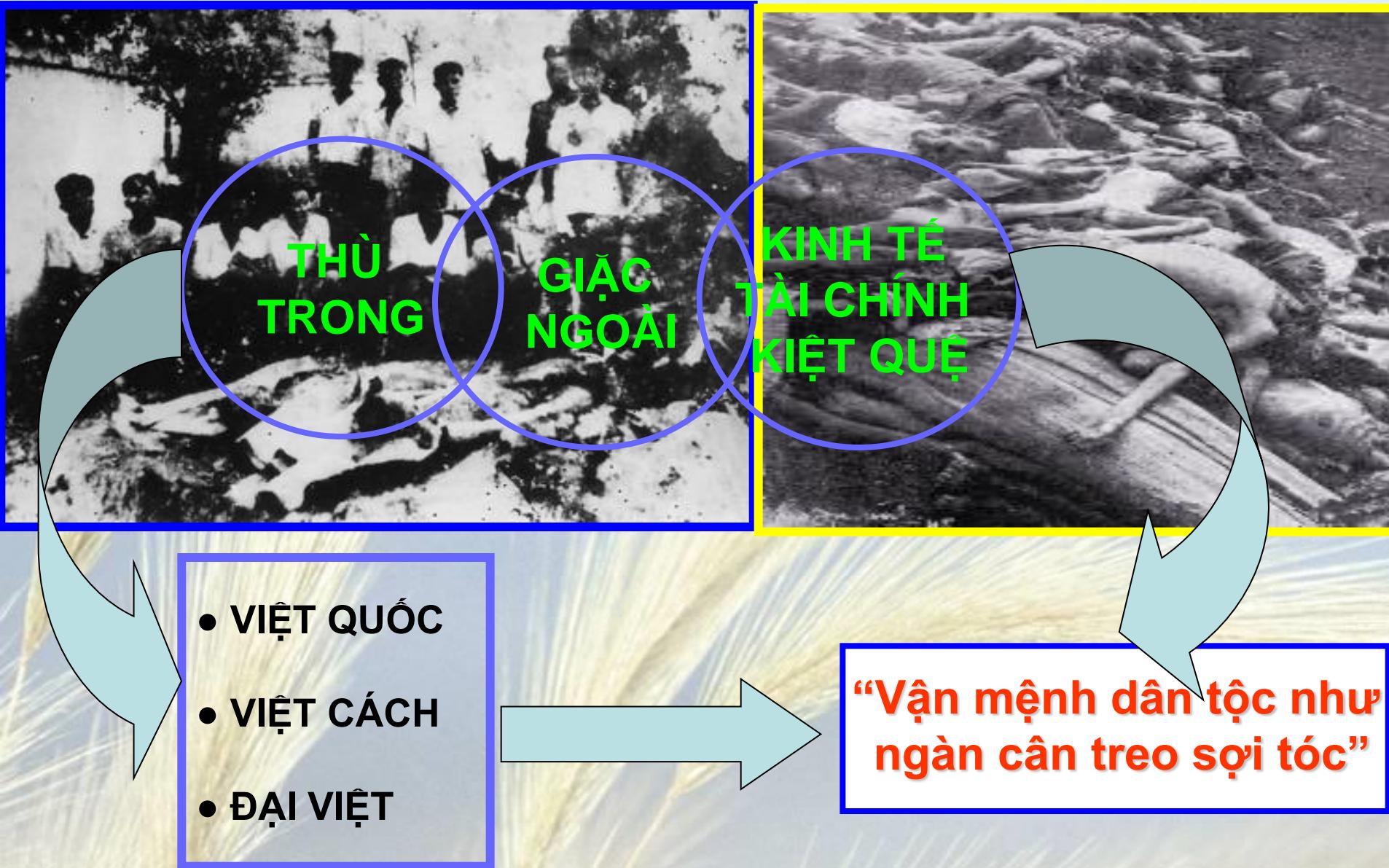
Sè 7, phè ռn Nh HÇu  
(nay lµ phè NguyÕn Gia ThiÕu, trô së cñã  
ViÕt Nam c, ch mÖnh ®ång minh h i  
(ViÕt C, ch)



Sè 80, phè Qu,n Th,nh, trô së cñã  
ViÕt Nam qu c d n ® ng  
(ViÕt Qu c)

**THÙ TRONG**

# NHỮNG KHÓ KHĂN SAU CÁCH MẠNG THÁNG 8

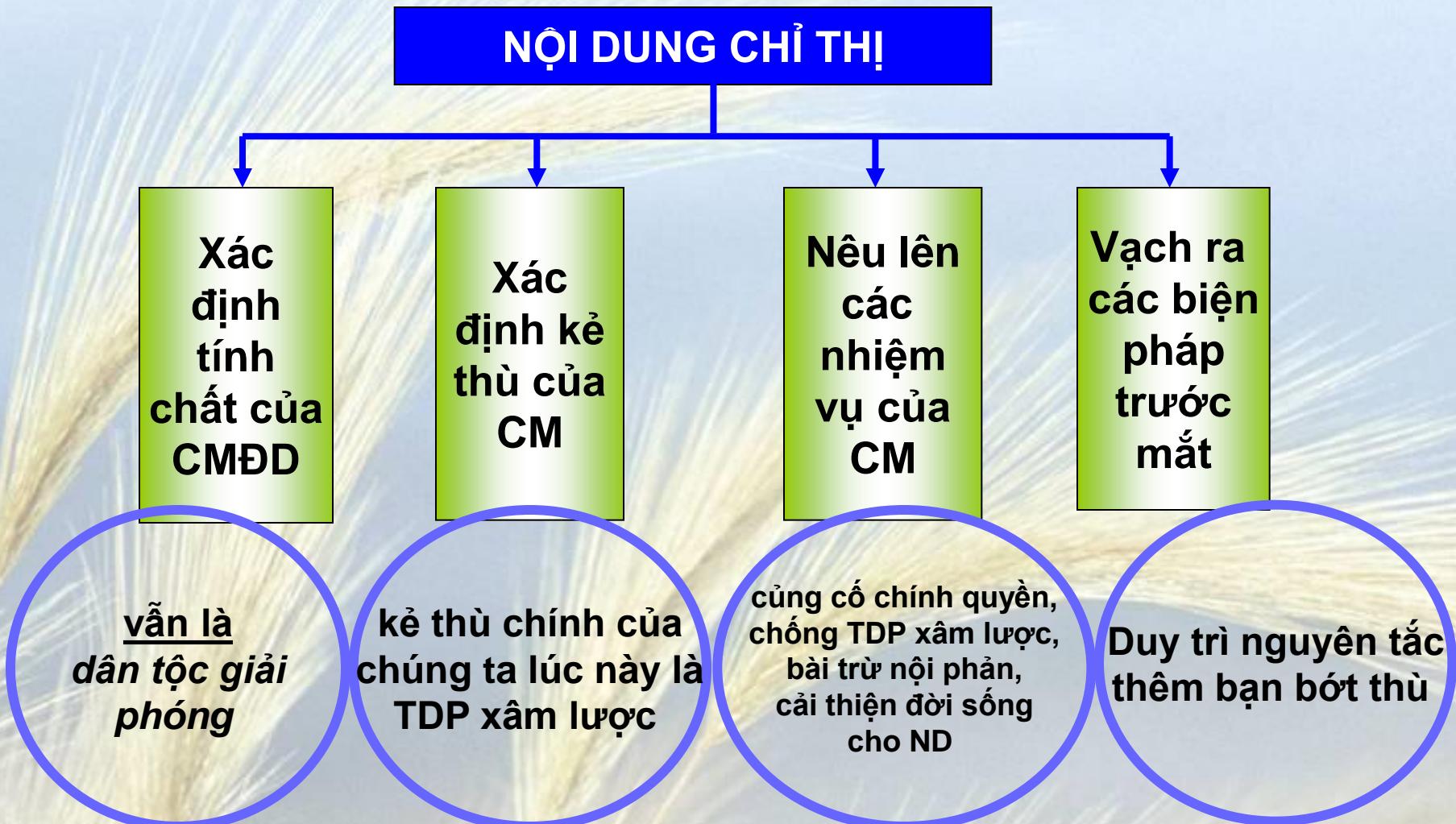


- Văn hóa: «giặc dốt» 95% dân số mù chữ, tệ nạn xã hội, hủ tục mê tín dị đoan còn rất phức tạp.



## 1.2. Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

Ngày 25/11/1945, BCH TƯ Đảng ra Chỉ thị *Kháng chiến kiến quốc*



# Biện pháp và tổ chức thực hiện:

- **Về chính trị** : Đã xây dựng được một nền móng cho chế độ xã hội mới - chế độ dân chủ nhân dân.

Ngày 2-3-1946 và lập ra Chính phủ chính thức

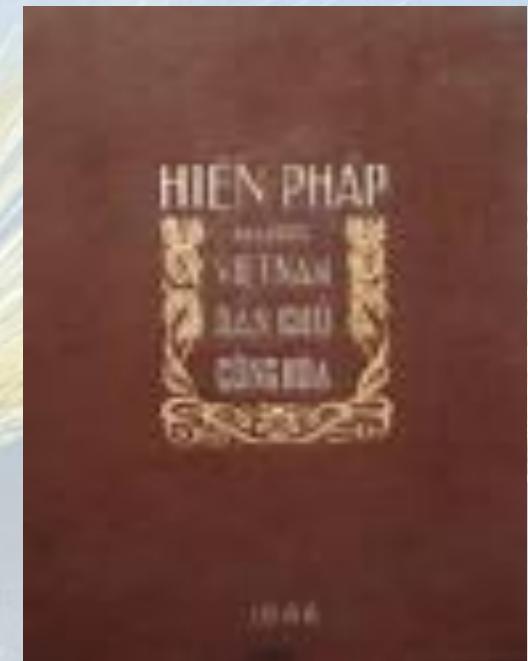
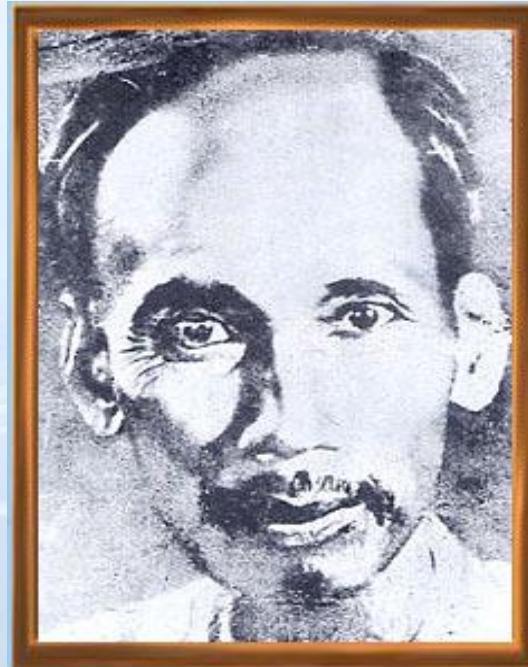


Cuộc tổng tuyển cử ngày 6/1/1946

**Chính phủ chính thức  
do HCM đứng đầu.**

**Quốc hội do cụ  
Nguyễn Văn Tố làm  
Chủ tịch.**

**Thông qua Hiến pháp của  
nước VNDCH (11/1946)**



**XÂY DỰNG  
LỰC LƯỢNG  
BỘ ĐỘI  
CHÍNH QUY**

**XÂY DỰNG  
LỰC LƯỢNG  
CÔNG AN  
NHÂN DÂN**



**“Cuối năm 1946 quân đội quốc gia  
Việt Nam có 8 vạn”**

## Về kinh tế:

- + Phát động phong trào quyên góp, ủng hộ
- + Tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, xóa bỏ các thứ thuế vô lý, giảm tô 25%, xây dựng quỹ quốc gia...



Phát động tăng gia sản xuất



Hũ gạo cứu đói, tình thương

## **- Về văn hóa:**

**Phát động phong trào “Bình dân học vụ”**

**Vận động toàn dân xây dựng nền văn hóa mới đã bước đầu  
xoá bỏ được nhiều tệ nạn xã hội và tập tục lạc hậu**



**“Nước độc lập mà dân không được hưởng  
hạnh phúc, tự do thì độc lập  
cũng chẳng có ý nghĩa gì”**

# 1.3. Tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ

## a. Tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ

Đêm 22 rạng ngày 23-9-1945, quân đội Pháp đã nổ súng gây hấn đánh chiếm Sài Gòn-Chợ Lớn (Nam Bộ). Đảng lãnh đạo nhân dân kháng chiến.



Kháng chiến Bến Tre



Đoàn quân nam tiến

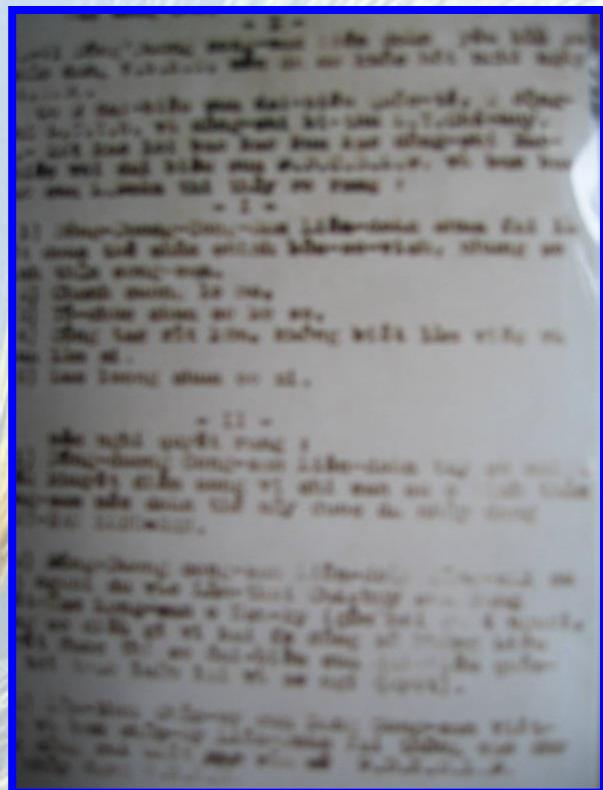
## **b. Đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ**

- Làm thất bại âm mưu “diệt Cộng, cầm Hồ, phá Việt Minh” chủ trương:
  - “triệt để lợi dụng mâu thuẫn kẻ thù, hòa hoãn, nhân nhượng có nguyên tắc” với quân Tưởng;
  - Đảng chủ trương rút vào hoạt động bí mật với danh nghĩa “Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông Dương;
  - Đồng ý cung cấp lương thực, thực phẩm cần thiết cho 20 vạn quân đội Tưởng
  - Bổ sung thêm 70 ghế Quốc hội không qua bầu cử cho một số đảng viên của Việt Cách, Việt Quốc...

## \* Sách lược với Pháp và Tưởng:

+ Thực hiện sách lược nhân nhượng với quân đội Tưởng

+ Ký với Pháp Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946



Hiệp định sơ bộ 6/3/1946



Đại diện các nước ký hiệp định sơ bộ  
6/3/1946

**“CHÚNG  
TA  
MUỐN  
HÒA BÌNH,  
CHÚNG TA  
PHẢI  
NHÂN  
NHƯỢNG”**

**“... LÀ SỰ NHÂN NHƯỢNG  
CUỐI CÙNG, NHÂN NHƯỢNG  
NỮA LÀ PHẠM ĐỀN CHỦ  
QUYỀN CỦA ĐẤT NƯỚC, LÀ  
HẠI ĐỀN QUYỀN LỢI CAO  
TRỌNG CỦA DÂN TỘC”**



**Chủ tịch Hồ Chí Minh và Pháp ký  
Tạm ước 14/9/1946**

**PHIM “BÁC HỒ  
SANG PHÁP 1946”**

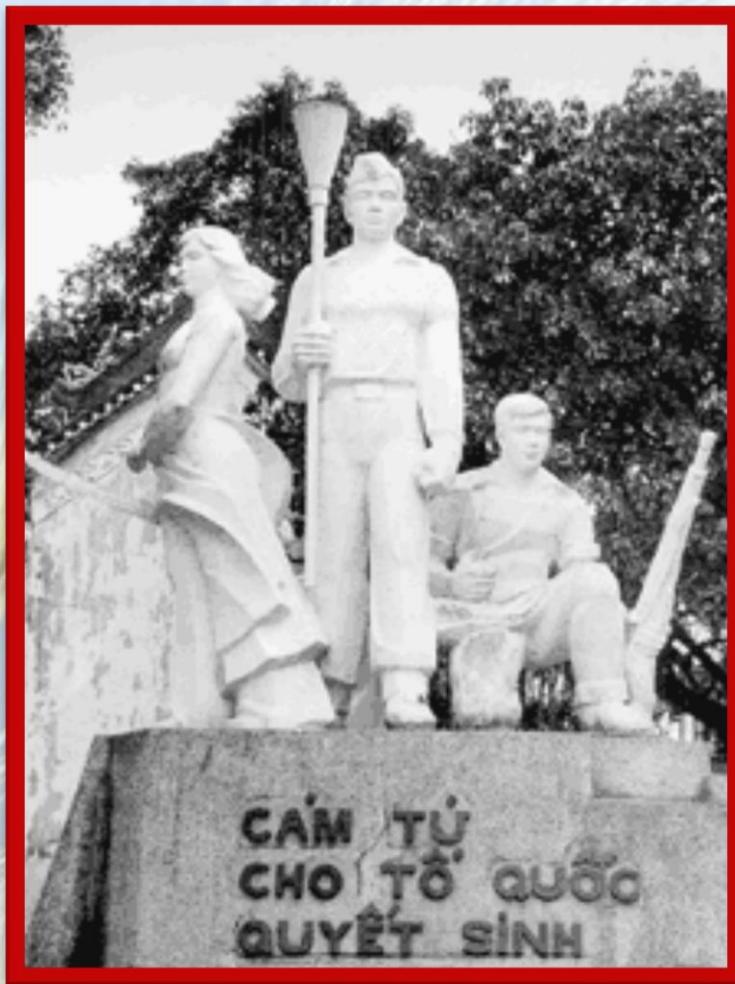


## \* Ý nghĩa:

- Đảng đã đánh giá đúng tình hình nước ta sau Cách mạng Tháng Tám, kịp thời đề ra chủ trương kháng chiến, kiến quốc đúng đắn.
- Xây dựng và phát huy được khối đại đoàn kết toàn dân tộc.
- Lợi dụng được mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ địch...

- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, dựa vào dân để xây dựng và bảo vệ chính quyền CM.
- Triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ kẻ thù, chĩa mũi nhọn vào kẻ thù chính, coi sự nhân nhượng có nguyên tắc với kẻ thù
- Tận dụng khả năng hoà hoãn để xây dựng lực lượng, củng cố chính quyền nhân dân, đồng thời đề cao cảnh giác sẵn sàng ứng phó với khả năng chiến tranh lan ra cả nước khi kẻ thù bội ước.

## 2. Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức thực hiện từ năm 1946 đến năm 1950



## 2.1. Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng

### a. Bối cảnh:

Tháng 11.1946

Thực dân Pháp tăng thêm quân, đổ bộ lên Đà Nẵng, Đồ Sơn, Cát Bà, Đặc biệt nghiêm trọng là ngày 20.11.1946 chúng tấn công Hải Phòng, Lạng Sơn.

7.12.1946

Xanh-tơ-ni đại diện chính phủ Pháp tuyên bố: "Đã đến lúc giải quyết thời cuộc bằng quân sự, quân đội Pháp sẵn sàng hành động".

13.12.1946

Quyền Thủ tướng Pháp Bi-dô (Bidaud), yêu cầu Đắc-giăng-li-ơ (D' Argenlieu) trả lại Đông-Dương trực tiếp đón đốc, mở rộng chiến tranh.

16.12.1946

Cao ủy Pháp Đắc-giăng-li-ơ tuyên bố: "Khôi phục các điều ước do triều đình nhà Nguyễn ký với Pháp, coi Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng... là lãnh thổ của nước Pháp".

17.12.1946

Quân Pháp bắn vào trụ sở tự vệ ta, gây ra vụ thảm sát ở các phố Yên Ninh, Hàng Bún (Hà Nội).

18.12.1946

Quân Pháp chiếm Bộ Tài chính, Bộ Giao thông - Công chính.

Đêm 18.12.1946

Bộ Chỉ huy quân đội Pháp gửi tối hậu thư cho Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, đòi tước khí giới của tự vệ ta, đòi chiếm Sở Công an - Hà Nội.

T hời kỳ hòa hoãn đã hết!  
Thời kỳ mới bắt đầu:  
Kháng chiến chống thực dân  
Pháp trên cả nước.

### PHÁP TĂNG CƯỜNG KHIÊU KHÍCH VÀ LÂN CHIẾM



Ngày 20.11.1946 tàu chiến Pháp tấn công Hải Phòng.



Pháp tấn công Hải Phòng

20/11/1946

Pháp gây chiến ở Hà Nội

17 - 12 - 1946

18/12/1946 Pháp gửi  
tối hậu thư đòi  
chúng ta phải đầu  
hàng

**Ngày 19/12/1946, Ban Thường vụ TƯ Đảng họp Hội nghị mở rộng.**

**Vào lúc 20 giờ 03 ngày 19/12/1946, tất cả các chiến trường trong cả nước đồng loạt nổ súng**

# ĐẢNG PHÁT ĐỘNG TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN



Đi có gác sau gác sau.  
Khi già ~~đã~~ gác sau gác sau  
còn xem già già. Ai  
gác già ra sao không  
tại đây cát mèo.  
Hết mèo em bao giờ, tôi  
vì, già già.  
Tôi cát mèo ta tên. Ta,  
tai, tay già tên già tên  
còn già, tôi già tên già  
mèo. Ngày tháng già  
già già già già già già già  
thay tên, nha ta lè già  
tai ta!  
Và lè già già già già già già già già  
4. N. ~~đã~~ là ~~đã~~ mèo mèo.  
Khi tên tay là mèo mèo!

## BÚT TÍCH 'LỜI KÊU GỌI TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN'

## **b. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp**

**Đường lối kháng chiến** của Đảng được hình thành từng bước qua thực tiễn đối phó với âm mưu, thủ đoạn xâm lược của thực dân Pháp.

**Đường lối toàn quốc kháng chiến** của Đảng được hoàn chỉnh và chủ yếu được tập trung trong ba văn kiện lớn:

- + Chỉ thị *Toàn dân kháng chiến* của Trung ương Đảng (12/12/1946).
- + *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Hồ Chí Minh (19/12/1946)
- + Tác phẩm *Kháng chiến nhất định thắng lợi* của Trường Chinh năm 1947.

- *Mục tiêu của cuộc kháng chiến*: đánh đổ thực dân Pháp xâm lược, giành nền độc lập, tự do, thống nhất hoàn toàn; vì nền tự do dân chủ...
- *Kháng chiến toàn dân*: động viên toàn dân tích cực tham gia kháng chiến. Quân đội nhân dân làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc.
- *Kháng chiến toàn diện*: đánh địch trên mọi lĩnh vực, mọi mặt trận trong đó mặt trận quân sự, đấu tranh vũ trang giữ vai trò mũi nhọn, mang tính quyết định.
- *Kháng chiến lâu dài*: vừa đánh tiêu hao lực lượng địch vừa xây dựng, phát triển lực lượng ta, từng bước làm chuyển biến so sánh lực lượng trên chiến trường có lợi cho ta.
- *Kháng chiến dựa vào sức mình là chính*

# **Đánh thắng chiến lược “Đánh nhanh thắng nhanh” của TDP**

**Giữ chân  
quân Pháp ở  
Hà Nội trong  
60 ngày đêm**



**Đường hào hình chữ  
chi cản xe tăng địch**



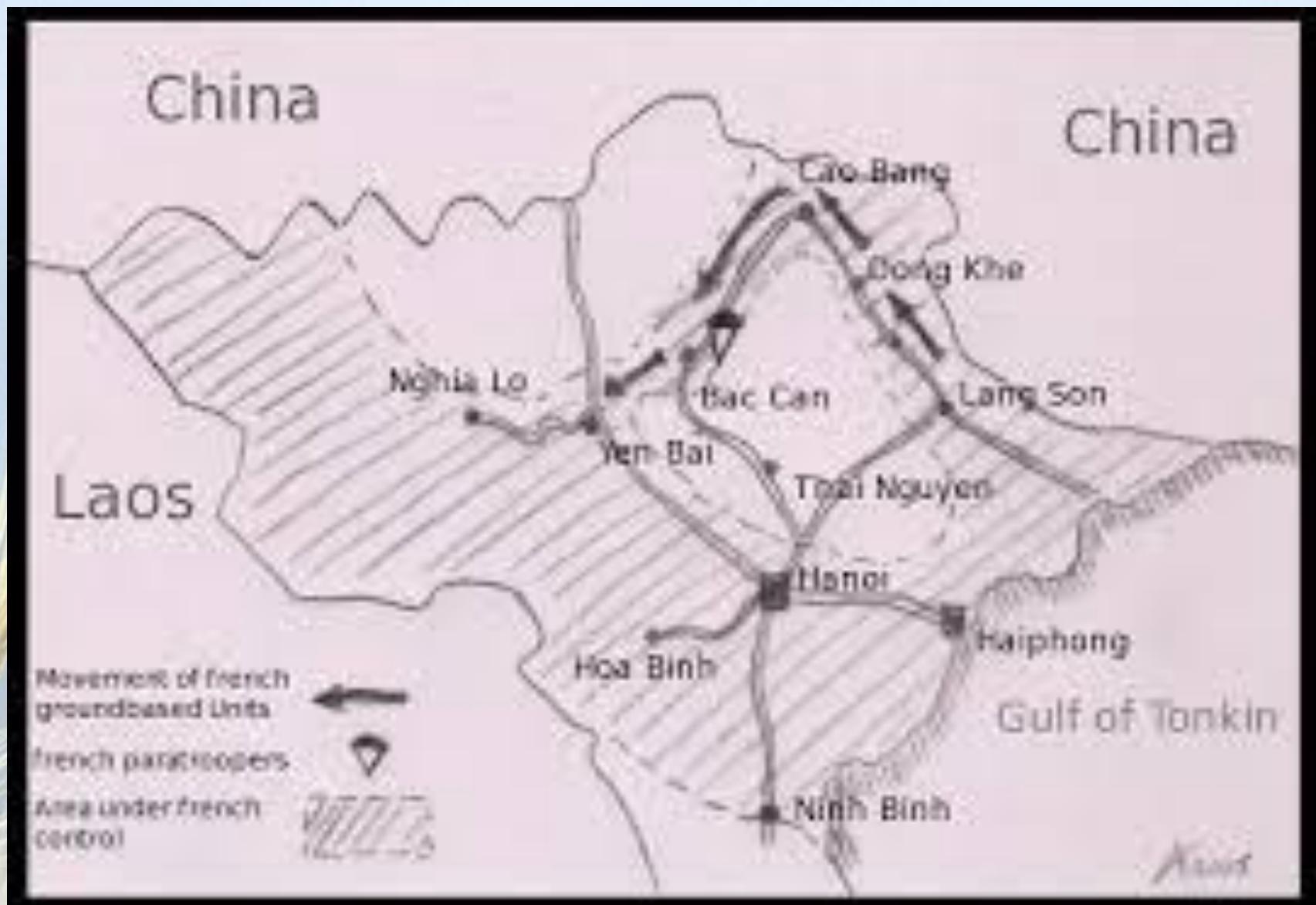
**Trung đoàn thủ đô  
thành lập 7 - 1 -1947**

## 2.2. Tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến từ năm 1947 đến năm 1950

\* Tiếp tục tổ chức, chỉ đạo xây dựng chính quyền non trẻ tại căn cứ địa:

- Ngày 6-4-1947 mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất chống thực dân Pháp, củng cố chính quyền nhân dân ở vùng địch tạm chiếm, phát động chiến tranh du kích, đẩy mạnh công tác ngoại giao và tăng cường công tác xây dựng Đảng.
- Đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất, tự cấp, tự túc lương thực, đảm bảo đời sống cho bộ đội và nhân dân.

## \* Chỉ đạo kháng chiến:



**Đánh thắng chiến lược “Đánh nhanh thắng nhanh” bắt thực dân Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài**



### 3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi 1951-1954

#### 3.1. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II và Chính cương của Đảng (2-1951)

##### Đại hội Đảng lần thứ II (2/1951)



Toàn cảnh  
Đại hội II tại Tuyên Quang

# NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI II CỦA ĐẢNG (2 - 1951)



Chủ tịch Hồ Chí Minh  
đọc Báo cáo chính trị  
tại Đại hội II

► Báo cáo chính trị  
của BCHTW do HCM  
trình bày

► Thành lập Đảng  
riêng ở VN. Lấy tên là  
Đảng lao động VN

► Đảng tuyên bố ra  
công khai

► Thông qua chính  
cương của Đảng lao  
động VN



Trường Chinh  
Tổng bí thư của Đảng

## \* Quá trình bổ sung và phát triển đường lối:

- Hội nghị Trung ương lần thứ I (3/1951)
- Hội nghị Trung ương lần thứ II (9-10/1951)
- Hội nghị Trung ương lần thứ IV (1/1953)
- Hội nghị Trung ương lần thứ V (11/1953)

## b. Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam

- *Xác định tính chất của xã hội Việt Nam* lúc này có 3 tính chất: “dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến”.
- *Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam* được xác định là: “đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và thống nhất thật sự cho dân tộc; xóa bỏ những tàn tích phong kiến phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội”.
- *Động lực của cách mạng Việt Nam* có bốn giai cấp là: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản và tư sản dân tộc, ngoài ra còn có những thân sĩ tiến bộ.
- *Triển vọng phát triển của cách mạng Việt Nam* nhất định sẽ tiến lên CNXH.

### 3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm

#### a. Kết quả và ý nghĩa lịch sử

\* Kết quả của việc thực hiện đường lối:

-Về chính trị:

Đảng ra hoạt động công khai đã có điều kiện kiện toàn tổ chức, tăng cường sự lãnh đạo cuộc kháng chiến. Bộ máy chính quyền được củng cố. Khối đại đoàn kết toàn dân phát triển lên một bước mới...

### 3.2. Đẩy mạnh phát triển cuộc kháng chiến về mọi mặt

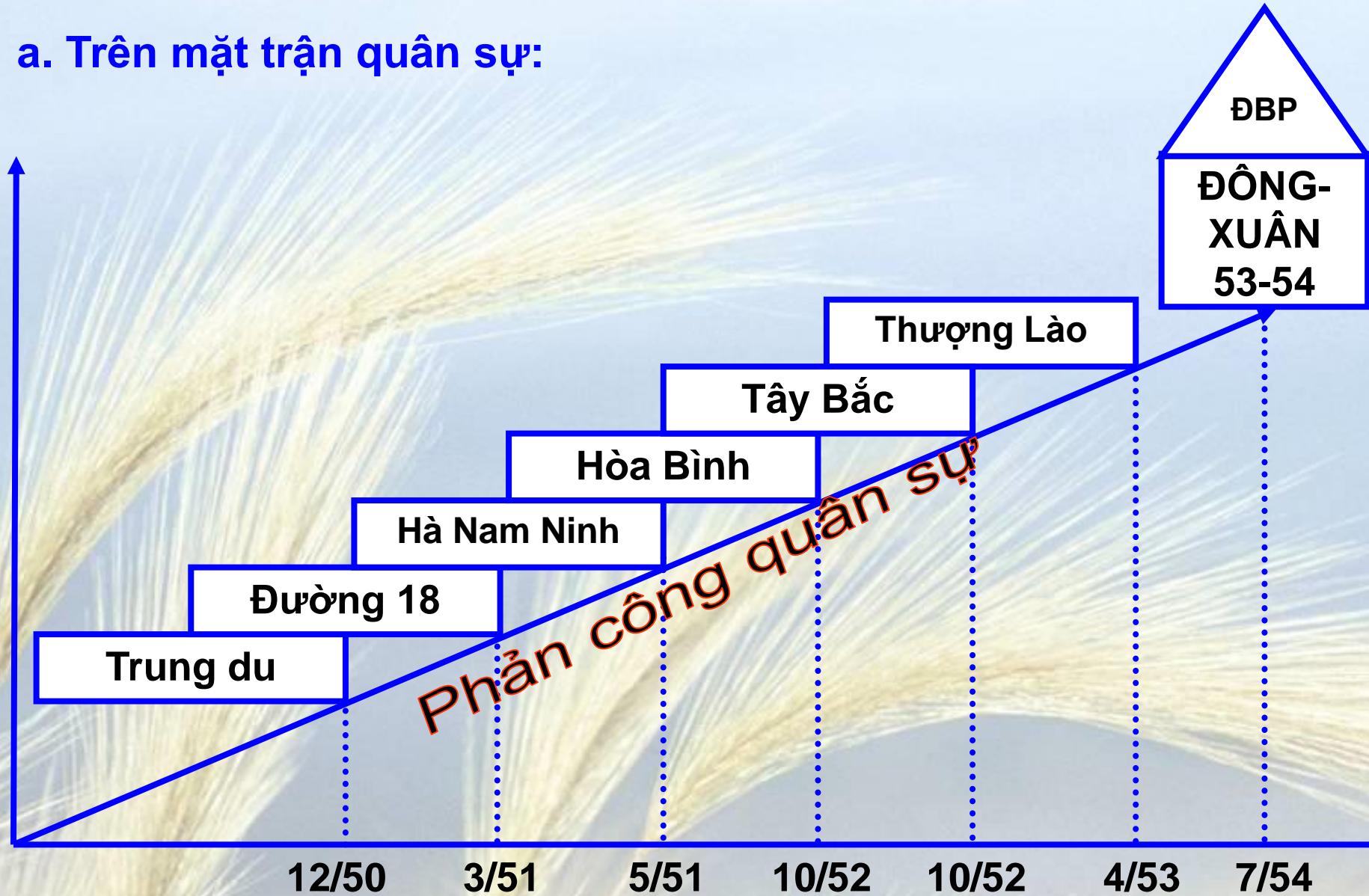
- từ đầu năm 1951, Đảng chủ trương mở các chiến dịch tiến công quân sự có quy mô tương đối lớn đánh vào các vùng chiếm đóng của địch ở địa bàn trung du và đồng bằng Bắc Bộ
- đẩy mạnh việc chăm lo phát triển thực lực, củng cố và tăng cường sức mạnh hậu phương kháng chiến.
- Từ đầu năm 1953, Đảng chủ trương đẩy mạnh thực hiện các cải cách dân chủ, phát động quần chúng nông dân triệt để giảm tô, giảm tức tiến tới cải cách ruộng đất
- 12-1953, tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa I đã thông qua Luật cải cách ruộng đất và ngày 19-12-1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký ban hành sắc lệnh Luật cải cách ruộng đất.



### 3.3. Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến



#### a. Trên mặt trận quân sự:



# Chuẩn bị mọi mặt cho Chiến dịch Điện Biên Phủ



Đoàn xe thồ phục vụ chiến dịch  
Điện Biên Phủ



Quyết định mở chiến dịch  
Điện Biên Phủ



Kéo pháo vào  
Điện Biên Phủ

# Chiến dịch ĐBP diễn ra từ ngày 13/3 đến 7/5/1954



Tướng Đờcáttari bị bắt



Hàng ngàn quân  
Pháp bị bắt làm tù binh

# ChÝ phÝ cña Ph,p- Mü trong chiÔn tranh Đ«ng Dư¬ng (1945-1954)

Năm	Tµi chÝnh (tû Frang)		Qu©n sè (ngµn t¤n)		
	Tæng chi phÝ	Trong ®ã cña Mü	Tæng qu©n sè	Trong ®ã Phi	Âu
1945	3,2	-	32	21	= 65 %
1946	27,0	-	90	65	= 72 %
1947	53,3	-	128	85	= 66 %
1948	89,7	-	160	85	= 53 %
1949	138,2	-	210	114	= 54 %
1950	266,5	50,5 = 19 %	239	117	= 48 %
1951	384,8	61,6 = 16 %	338	128	= 37 %
1952	563,0	197,7 = 35 %	378	130	= 34 %
1953	560,0	286,0 = 51 %	465	146	= 51 %
1954	751,0	555,7 = 74 %	445	125	= 28 %

## b. Trên mặt trận ngoại giao

- + Ngày 8/5/1954, Hội nghị quốc tế về chấm dứt chiến tranh Đông Dương chính thức khai mạc ở Geneva (Thụy Sĩ)



Toàn cảnh  
hội nghị  
Geneva

**Sau nhiều lần đấu tranh gay go và quyết liệt trên bàn đàm phán, đến ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơnevơ được ký kết**



**Lễ ký kết Hiệp định Giơnevơ**

**“Hội nghị Giơnevơ đã  
kết thúc. Ngoại  
giao ta đã thắng to”**  
(Hồ Chí Minh)

## \* Ý nghĩa lịch sử:

### - Đối với nước ta:

- + Đã làm thất bại cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp được đế quốc Mỹ giúp sức ở mức độ cao, buộc chúng phải công nhận độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của các nước ĐD.
- + Giải phóng hoàn toàn miền Bắc, tạo điều kiện để miền Bắc tiến lên CNXH.
- + Tăng thêm niềm tự hào dân tộc cho nhân dân ta và nâng cao uy tín VN trên trường quốc tế.

**- Đối với quốc tế:**

- + Thắng lợi đó đã cỗ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới.
- + Tăng thêm lực lượng cho chủ nghĩa xã hội và cách mạng thế giới.
- + Mở ra sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới, trước hết là hệ thống thuộc địa của thực dân Pháp.

## Nội dung cơ bản của hiệp định Giơnevo:

- Pháp và các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam, Lào, Campuchia là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước đó; cam kết chấm dứt cuộc chiến tranh và lập lại hòa bình trên bán đảo Đông Dương...(đại biểu Mỹ không ký, nhưng tuyên bố cam kết tôn trọng Hiệp định)
- Lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời tập kết quân về hai miền. Sau 2 năm Pháp phải rút hết, Việt Nam tiến hành hiệp thương thống nhất đất nước.

## 4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ.

### 4.1. Ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến

- Giải phóng hoàn toàn miền Bắc, đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng, trở thành hậu phương lớn, chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam.
- Cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam đã giành được thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử quan trọng đối với sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc Việt Nam; có tính lan tỏa rộng lớn trong khu vực và mang tầm vóc thời đại sâu sắc.

## 4.2. Kinh nghiệm của Đảng về lãnh đạo kháng chiến

- 
1. XÁC ĐỊNH  
ĐÚNG ĐỒI  
TƯỢNG
  2. KẾT HỢP  
HAI NHIỆM VỤ
  3. VỪA  
KHÁNG CHIẾN  
VỪA XÂY  
DỰNG
  4. KHÁNG  
CHIẾN  
LÂU DÀI
  5. XÂY DỰNG  
ĐẢNG VỮNG  
MẠNH

## II

# II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 1954-1975



# MIỀN BẮC ĐÃ ĐƯỢC GIẢI PHÓNG



Đồng bào miền Nam tập kết ra  
Bắc tại  
Sầm Sơn, Thanh Hoá



# 1. Sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng hai miền Nam - Bắc 1954-1965

## 1.1. Khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công 1954-1960

### a. Ở miền Bắc:

\* *Trên trường quốc tế*, các nước xã hội chủ nghĩa chính thức công nhận, giúp đỡ cách mạng Việt Nam, hệ thống xã hội chủ nghĩa tiếp tục lớn mạnh cả về kinh tế, quân sự, khoa học kỹ thuật, nhất là sự lớn mạnh của Liên Xô.

\* *Trong nước*, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, làm căn cứ địa hậu phương cho cả nước. Thế và lực của cách mạng đã lớn mạnh hơn trước sau 9 năm kháng chiến.

\* Về chủ trương đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

- Tháng 9-1954, Bộ Chính trị đề ra nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của miền Bắc là hàn gắn vết thương chiến tranh.
- Ngày 10-10-1954, người lính Pháp cuối cùng rút khỏi Hà Nội, ngày 16-5-1955, toàn bộ quân đội viễn chinh Pháp và tay sai đã phải rút khỏi miền Bắc.
- Công cuộc giảm tô, giảm túc và cải cách ruộng đất được tiếp tục đẩy mạnh

- Trong cải cách ruộng đất phạm phải một số sai lầm nghiêm trọng, phô biến và kéo dài.
  - Nguyên nhân: chủ quan, giáo điều, không xuất phát từ tình hình thực tiễn. Cường điệu hóa đấu tranh giai cấp; sử dụng hình thức, phương pháp không phù hợp với đối tượng là địa chủ ở nông thôn Việt Nam; trong chỉnh đốn tổ chức, đã nhận định sai về tình hình tổ chức cơ sở Đảng ở nông thôn, cho rằng về cơ bản đã bị địch lũng đoạn, từ đó dẫn đến xử lý oan nhiều cán bộ, đảng viên tốt.
- ➔ Sai lầm này đã gây ra một số tổn thất đối với Đảng và quan hệ giữa Đảng với nhân dân.



- Tháng 12-1957, Hội nghị lần thứ 13 đề ra nhiệm vụ soạn thảo đường lối cách mạng trong giai đoạn mới.
- 11-1958, Hội nghị lần thứ 14 đề ra kế hoạch ba năm phát triển kinh tế, văn hóa và cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với kinh tế cá thể và kinh tế tư bản tư doanh (1958-1960).
- Tiến hành xây dựng kinh tế tập thể: Hợp tác hóa nông nghiệp  
→ Ba năm phát triển kinh tế-văn hóa và cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958-1960) đã tạo nên những chuyển biến cách mạng trong nền kinh tế và xã hội ở miền Bắc nước ta.

## b. Ở miền Nam

- Đế quốc Mỹ âm mưu làm bá chủ thế giới và các chiến lược toàn cầu phản CM.
- Mỹ đã nhanh chóng thiết lập bộ máy chính quyền tay sai Việt Nam Cộng hòa do Ngô Đình Diệm làm Tổng thống.
- Tung ra khẩu hiệu «Chúa đã vào Nam»
- Ngụy quyền thi hành “tố cộng, diệt cộng”, đàn áp phong trào đấu tranh đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm đã xé bỏ Hiệp định Geneve, cự tuyệt tổng tuyển cử thống nhất đất nước.
- Độc tôn đạo Thiên Chúa, đặt các đạo khác ngoài vòng pháp luật

# MIỀN NAM BIẾN THÀNH THUỘC ĐỊA KIỂU MỚI CỦA MỸ



Ngô Đình Diệm và Giôn Sơn



Ngô Đình Diệm  
và D.D. Aisenhao



## \* Chủ trương của Đảng đối phó với chiến tranh đơn phương:

- **Tháng 9/1954, Bộ chính trị ra Nghị quyết về tình hình mới, nhiệm vụ mới và chính sách mới** : đấu tranh đòi thi hành Hiệp định; chuyển hướng công tác cho phù hợp điều kiện mới; tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ, hòa bình, thống nhất, độc lập, đấu tranh nhằm lật đổ chính quyền bù nhìn thân Mỹ, hoàn thành thống nhất Tổ quốc.
- **Tháng 12/1957, tại Hội nghị Trung ương lần thứ 13, đường lối tiến hành đồng thời hai chiến lược CM được xác định: củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến dần lên CNXH**

## Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (1/1959)

- Chuyển hướng chiến lược cách mạng miền Nam: tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, sử dụng bạo lực cách mạng, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh quân sự, tiến tới khởi nghĩa vũ tranh giành chính quyền về tay nhân dân...
- Xác định nhiệm vụ cụ thể 2 miền Nam, Bắc



**Dưới ánh sáng  
của Nghị quyết  
TW 15, toàn  
miền Nam đã  
dấy lên một  
phong trào Đồng  
Khởi mạnh mẽ,  
làm tan rã hệ  
thống chính  
quyền địch ở  
nhiều vùng nông  
thôn, làm thất  
bại chiến lược  
“Chiến tranh  
đơn phương”  
của Mỹ - Diệm,  
tạo nên bước  
nhảy vọt cho  
cách mạng MN.**



## 1.2. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, phát triển thế tiến công của cách mạng miền Nam 1961-1965

### a. Xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc

#### Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III (9 - 1960)



CHỦ ĐỀ ĐẠI HỘI

“Đại hội xây  
dựng chủ nghĩa  
xã hội ở miền  
Bắc và đấu  
tranh hoà bình  
thống nhất  
nước nhà.”

- *Về đường lối chung của cách mạng Việt Nam*: Một là, đẩy mạnh cách mạng XHCN ở miền Bắc. Hai là, tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà.

- *Về mục tiêu chiến lược chung*: giải phóng miền Nam, hòa bình, thống nhất đất nước.

- *Về vị trí, vai trò, nhiệm vụ cụ thể của mỗi miền*:

Miền Bắc: vừa xây dựng CNXH ở miền bắc vừa là hậu phương lớn cho tiền tuyến miền Nam.

Miền Nam: thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

- *Về triển vọng của cách mạng*: thực hiện thống nhất nước nhà là nhiệm vụ thiêng liêng của nhân dân cả nước ta.
- *Về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc*: Công nghiệp hóa được xem là nhiệm vụ trung tâm trong suốt thời kỳ quá độ ở nước ta nhằm xây dựng cơ sở vật chất-kỹ thuật của CNXH. Phải tiến hành cuộc cách mạng tư tưởng và văn hóa, nhằm thay đổi cơ bản đời sống tư tưởng, tinh thần và văn hóa của toàn xã hội phù hợp với chế độ xã hội mới xã hội chủ nghĩa.

\* Tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch năm năm lần thứ nhất (1961-1965)



## b. Tiến công trên chiến trường miền Nam

- Mỹ - ngụy thực hiện chiến tranh đặc biệt: dồn dân lập ấp, trực thăng vận, thiết xa vận, rải chất độc Dieoxin



## Chủ trương của Đảng:

- Giữ vững thế chiến lược tiến công của cách mạng miền Nam đã giành được từ sau phong trào Đồng khởi
  - Đầu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị và binh vận, chống địch càn quét và nổi dậy giành quyền làm chủ
- ➔ Sau hơn 4 năm (1961-1965), lực lượng cách mạng ở miền Nam đã làm phá sản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ. Chính quyền Ngô Đình Diệm bị lật đổ (1-11-1963) đã gây nên tình hình rối loạn kéo dài trên chính trường miền Nam thời gian sau đó

# NGỤY QUYỀN SÀI GÒN LỤC ĐỤC RẼU RÃ

1963



Ngô Đình Diệm  
bị đảo chính 1963



Nguyễn Khánh



Nguyễn Cao Kỳ



Trần Văn Hương

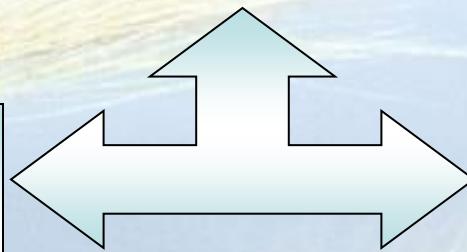


Nguyễn Văn Thiệu  
1965

## 2. Lãnh đạo cách mạng cả nước 1965-1975

### 2.1. Đường lối kháng chiến chống Mỹ giai đoạn 1965-1968

a. Tình hình



b. Nội dung đường lối

## a. Tình hình

- Mỹ - ngụy tiến hành chiến lược “Chiến tranh cục bộ”: Đưa quân viễn chinh Mỹ và chư hầu trực tiếp tham chiến. Mở cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đánh phá miền Bắc.
- Chiến tranh lan rộng ra cả nước đã đặt vận mệnh của dân tộc ta trước những thách thức nghiêm trọng.

**Hội nghị trung ương 11 (3/1965) và lần thứ 12 (12/1965) đề ra nội dung đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên cả nước:**

## **Nhận định tình hình và chủ trương chiến lược**

## **Quyết tâm và mục tiêu chiến lược**

## **Phương châm chỉ đạo chiến lược**

# **Tư tưởng chỉ đạo và phương châm đấu tranh ở miền Nam**

## **Tư tưởng chỉ đạo đối với MB**

## **Nhiệm vụ và mối quan hệ giữa cuộc chiến đấu ở hai miền**

## b. Nội dung đường lối

## 2.2. Xây dựng hậu phương, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc giữ vững thế chiến lược tiến công, đánh bại chiến lược «Chiến tranh cục bộ» của đế quốc Mỹ 1965-1968

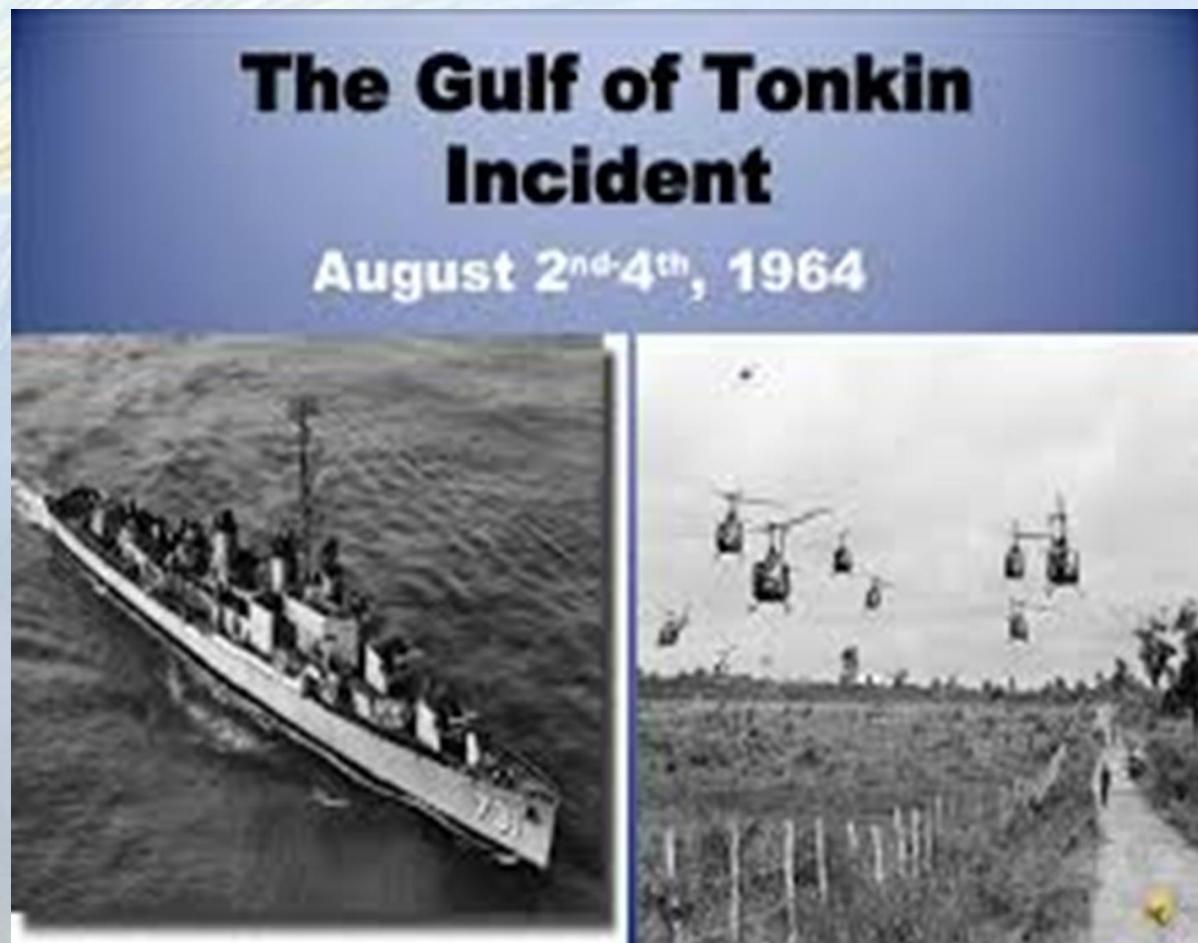
a. Ở miền Bắc:

Mỹ dựng sự kiện

Vịnh Bắc Bộ mở

đầu chiến tranh

phá hoại lần I



## Miền Bắc chuyển hướng chiến lược

- *Một là, kịp thời chuyển hướng xây dựng kinh tế cho phù hợp với tình hình có chiến tranh phá hoại;*
- *Hai là, tăng cường lực lượng quốc phòng cho kịp với sự phát triển tình hình cả nước có chiến tranh;*
- *Ba là, ra sức chi viện cho miền Nam với mức cao nhất để đánh bại địch ở chiến trường chính miền Nam;*
- *Bốn là, phải kịp thời chuyển hướng tư tưởng và tổ chức cho phù hợp với tình hình mới.*

# MIỀN BẮC VỪA SẢN XUẤT VỪA CHIẾN ĐẤU



Sinh hoạt và sản  
xuất  
ở miền Bắc trong  
chiến tranh phá  
hoại lần 1



## b. Miền Nam

- Mỹ ngụy tiến hành «Chiến tranh cục bộ» đổ hàng vạn quân viễn chinh, cố vấn Mỹ và chư hầu vào chiến trường miền Nam



- + HN Bộ Chính trị (12-1967), đã quyết định tổng công kích, tổng khởi nghĩa trên toàn MN.
- + Tháng 1-1968, Hội nghị lần thứ 13 BCH TW Đảng Thông qua Nghị quyết Bộ Chính trị Chủ trương mở cuộc tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968)



## 2.3. Khôi phục kinh tế, bảo vệ miền Bắc, đẩy mạnh cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc 1969-1975

### a. Ở miền Bắc:

- Sau cuộc tổng tiến công tết Mậu Thân, Mỹ buộc phải chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc (11-1968), thực hiện các kế hoạch ngắn hạn nhằm khắc phục hậu quả chiến tranh, tiếp tục xây dựng miền Bắc và tăng cường lực lượng cho miền Nam.
- Đầu năm 1972 Mỹ một lần nữa tấn công leo thang ra miền Bắc, gây ra cuộc Chiến tranh phá hoại lần 2 bằng máy bay chiến lược B52, tàu sân bay ...

# Chiến tranh phá hoại lần 2



**- Quân dân miền Bắc đã đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, điển hình là chiến thắng lịch sử của trận “Điện Biên Phủ trên không” ở Hà Nội cuối năm 1972.**



Máy bay Mỹ bị bắn rơi trên bầu trời Hà Nội 1972

## b. Ở miền Nam

- Sau 1968 Mỹ ngụy đưa ra chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”
- Hội nghị lần thứ 18 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1-1970) và Hội nghị Bộ Chính trị (6-1970) đã đề ra chủ trương mới nhằm chống lại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, lấy nông thôn làm hướng tiến công chính.
- Sau sự thất bại của chiến dịch “Lam Sơn 719”, Đường 9-Nam Lào và «Điện Biên Phủ trên không» Mỹ buộc phải tuyên bố rút quân khỏi Việt Nam, ngồi vào bàn đàm phán Paris 27-1-1973

# Hội nghị Paris 27 – 1 – 1973

## (cuộc đàm phán kéo dài nhất trong lịch sử ngoại giao)



## Quân Mỹ rút khỏi Việt Nam



- Chấp nhận rút quân khỏi Việt Nam, nhưng Mỹ vẫn âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta. Một trong những mục tiêu chiến tranh mà Mỹ-ngụy đề ra trong kế hoạch 3 năm (1973-1976) là chiếm lại toàn bộ vùng giải phóng của ta, xóa bỏ hình thái “da báo” ở miền Nam, nhằm biến miền Nam thành một quốc gia riêng biệt, lệ thuộc vào Mỹ.
- 7-1973, Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) đã nêu rõ con đường cách mạng của nhân dân miền Nam là con đường bạo lực cách mạng, tích cực phản công, chuẩn bị tiến lên hoàn toàn giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc

# Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975



### **3. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng thời kỳ 1954 - 1975**

#### **3.1. Ý nghĩa**

- Kết thúc 21 năm chia cắt, 30 năm chiến tranh vệ quốc vĩ đại, 117 năm chống đế quốc xâm lược, giành lại độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ cho đất nước.
- Đã kết thúc thắng lợi cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên phạm vi cả nước, mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc, kỷ nguyên cả nước hòa bình, thống nhất, cùng chung một nhiệm vụ chiến lược, đi lên CNXH
- Làm thất bại âm mưu và thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc; đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược quy mô lớn nhất, dài ngày nhất của chủ nghĩa đế quốc kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, làm phá sản các chiến lược chiến tranh thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ

*Nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước:* có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, với đường lối chính trị, quân sự, ngoại độc lập, tự chủ, đúng đắn, sáng tạo; sự đoàn kết, phán đấu hy sinh của đồng bào và chiến sĩ cả nước, nhất là những chiến sĩ trực tiếp chiến đấu hy sinh trên chiến trường miền Nam.



## 3.2. Kinh nghiệm

- *Một là*, giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và CNXH nhằm huy động sức mạnh toàn dân đánh Mỹ, cả nước đánh Mỹ.
- *Hai là*, phương pháp đấu tranh đúng đắn, sáng tạo, thực hiện khởi nghĩa toàn dân và chiến tranh nhân dân.
- *Ba là*, công tác tổ chức chiến đấu giỏi của các cấp bộ Đảng và các cấp chi ủy quân đội, thực hiện giành thắng lợi từng bước đến thắng lợi hoàn toàn.
- *Bốn là*, hết sức coi trọng công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng cách mạng, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của quốc tế.



HẾT

Xin cảm ơn!

